**Tuần: 29 Tiết PPCT: 59,60**

**BÀI 29 : HỆ SỐ GÓC CỦA ĐƯỜNG THẲNG**

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Khái niệm hệ số góc của đường thẳng .

- Nhận biết được hai đường thẳng song song hoặc cắt nhau.

**2. Về năng lực:**

- Mô tả được hệ số góc của đường thẳng .

- Sử dụng hệ số góc của đường thẳng để nhận biết và giải thích được sự cắt nhau hoặc song song của hai đường thẳng cho trước.

- Vận dụng được kiến thức về hệ số góc của đường thẳng giải quyết vấn đề toán học.

**3. Về phẩm chất:**

- Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Thiết bị dạy học : bảng phụ, bảng nhóm, bút dạ , nam châm, máy tính, máy chiếu.

- Học liệu : SGK, SBT.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (Khoảng 8 phút)

**a) Mục tiêu:** Giúp học sinh nhớ lại kiến thức về hàm số và đồ thị hàm số. Tạo không khí hào hứng, tích cực và gợi động cơ vào bài học.

**b) Nội dung: Trò chơi** **“Hộp quà may mắn”.**

Luật chơi: Có 5 hộp quà bí mật, mỗi hộp quà có một câu hỏi. Để mở được các hộp quà đó các em sẽ phải trả lời các câu hỏi tương ứng. Bạn nào trả lời nhanh và đúng nhất sẽ nhận được phần thưởng trong mỗi hộp quà!

**Câu 1:** Công thức nào sau đây cho ta hàm số bậc nhất?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 2:** Cho hàm số . xác định  biết đồ thị hàm số đi qua :

A. . B. . C.  D. 

**Câu 3:** Hệ số  của đường thẳng  trên hình vẽ là:



A.  B.  C.  D. 

**Câu 4:** Xác định các hệ số  và  của hàm số bậc nhất sau 

A.  B.  C.  D. 

**Câu 5:** Một hình chữ nhật có các kích thước là cm và cm. Người ta bớt mỗi kích thước của hình đó đi (cm) được hình chữ nhật mới có chu vi là . Hàm số bậc nhất biểu thị  theo  là:

A.  B.  C.  D. 

**c) Sản phẩm:**

- Học sinh trả lời được các câu hỏi ẩn trong mỗi hộp quà.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | A | B | A | D |

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV phổ biến luật chơi cụ thể để các HS nắm rõ được luật chơi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi ẩn trong mỗi hộp quà.  **\* Báo cáo, thảo luận:** Học sinh trả lời các câu hỏi được nêu ra.  **\* Kết luận, nhận định**  -GV nhận xét và trao quà cho HS có câu trả lời đúng.  **Đặt vấn đề:** Như chúng ta biết đồ thị hàm sốlàmột đường thẳng. Làm thế nào để biết hai đường thẳng và song song hay cắt nhau? Trong bài học này chúng ta sẽ cùng tìm hiểu nhé!  (Hoặc nêu tình huống như SGK) | **Trò chơi**:” Hộp quà bí mật” |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1. Góc tạo bởi đường thẳng**  **và trục**  **(Khoảng 10 phút)**

**a) Mục tiêu:** Xác định góc tạo bởi đường thẳngvà trục .

**b) Nội dung:**

**2.1.1**. Góc tạo bởi đường thẳng và trục **.**

**2.2.2.** **HĐ1:** (sgk/trang51)

**c) Sản phẩm:**

**- Xác định đúng góc giữa đường thẳng và trục **

**- HĐ 1:**

\*Vẽ đường thẳng 

Cho  ta được điểm  thuộc trục .

Cho  ta được điển  thuộc trục .

Kẻ đường thẳng  đi qua hai điểm  và 

\*Vẽ đường thẳng 

Cho  ta được điểm  thuộc trục .

Cho  ta được điển  thuộc trục .

Kẻ đường thẳng  đi qua hai điểm  và 



- Góc tạo bời đường thẳng và trục  là góc 

- Góc tạo bời đường thẳng và trục  là góc 

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng Hình  để giới thiệu cho HS về góc tạo bởi đường thẳng và trục  và giao nhiệm vụ như mục Nội dung.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS theo dõi để hiểu khái niệm về góc tạo bởi đường thẳng và trục  .  **-** HS hoạt động cá nhân thực hiện HĐ1 .  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV huy động tinh thần xung phong của HS; gọi 1-2 HS có nhận xét phát biểu tại chỗ.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại cách xác định góc giữa đường thẳng  và trục và rút ra nhận xét. | **1. Hệ số góc của đường thẳng**  **2.1.1. Góc tạo bởi đường thẳng**  **và trục bởi**     Với  là góc tạo bởi đường thẳng  với trục      **2.1.2.HĐ 1**: (sgk/trang51)  **Nhận xét:**  thì góc  là góc nhọn.  thì góc  là góc tù |

**Hoạt động 2.2. Hệ số góc của đường thẳng (khoảng 20 phút)**

**a) Mục tiêu:** Nhận biết hệ số góc của đường thẳng.

**b) Nội dung:**

**2.2.1.** Hãy thực hiện Hoạt động 2 trang 52 SGK.

**2.2.2**. Mô tả định nghĩa hệ số góc của đường thẳng?

**2.2.3**. Xác định hệ số góc của đường thẳng

**2.2.4**.Hãy thức hiệnví dụ 1 trang 52 SGK.

**c) Sản phẩm:**

**2.2.1.** Hoạt động 2 : Nhận xét được:

Khi  đường thẳng  đi lên từ trái sang phải. Góc tạo bởi đường thẳng này và trục  là góc nhọn.

Khi  đường thẳng  đi xuống từ trái sang phải. Góc tạo bởi đường thẳng này và trục là góc tù.

**2.2.2**. **Định nghĩa:** (sgk/trang52)

**2.2.3**.Hệ số góc của đường thẳng là 

Hệ số góc của đường thẳng là 

Hệ số góc của đường thẳng là 

**2.2.4**. **Ví dụ 1** trang 52 SGK.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ như mục Nội dung.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân thực hiện HĐ2 rút ra nhận xét.  - HS từ nhận xét trên rút ra định nghĩa.  -  - HS làm việc cá nhân thực hiện VD1 bằng cách thay hệ số góc , giá trị  để tính .  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS thảo luận tìm ra hệ số góc của mỗi đường thẳng, đặc điểm đồ thị và góc tạo bởi đường thẳng đó và trục khi hệ số góc âm, dương.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại kiến thức về hệ số góc | **b. Hệ số góc của đường thẳng**  **2.2.1.HĐ 2:**(sgk/trang52)  **2.2.2.Định nghĩa:** (sgk/trang52)  **Nhận xét:**  - Khi  đường thẳng  đi lên từ trái sang phải. Góc tạo bởi đường thẳng này và trục  là góc nhọn.  - Khi  đường thẳng  đi xuống từ trái sang phải. Góc tạo bởi đường thẳng này và trục là góc tù.  **2.2.3.Ví dụ 1:** (sgk/trang52) |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (khoảng 15 phút)**

**a) Mục tiêu:** Củng cố kĩ năng xác định hệ số góc của đường thẳng và xác định hàm số khi biết một số yếu tố cho trước.

**b) Nội dung:**

**3.1.1.** Hãy thực hiện Luyện tập 1 trang 52 SGK.

**3.1.2.** Hãy thực hiệnbài tập 7.30 trang 54 SGK.

**c) Sản phẩm:**

**3.1.1.** **Luyện tập 1:**

Hàm số bậc nhất cần tìm có dạng .

Vì đường thẳng cắt trục tung tại điểm có tung độ bằng  nên



Vậy hàm số cần tìm là : 

**3.1.2.**  **Bài tập 7.30 :**

Hàm số bậc nhất cần tìm có dạng .

Vì đường thẳng đi qua điểm  nên ta có: 

Vậy hàm số cần tìm là : 

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS làm Luyện tập 1 và bài  trong 15 phút.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Lớp chia thành 2 nhóm  Nhóm 1: Làm Luyện tập 1  Nhóm 2: Làm bài tập  - HS trao đổi nhóm thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình  **\* Báo cáo, thảo luận**  -Các nhóm kiểm tra chéo, đại diện nhóm báo cáo kết quả.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chữa bài của HS và kết luận. | **Luyện tập 1.** (sgk/trang52)  **Bài tập 7.30.** (sgk/trang54) |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (khoảng 5 phút)**

**a) Mục tiêu:** Phát triển kĩ năng nhận biết hệ số góc của đường thẳng.

**b) Nội dung:**

- **Tranh luận**: Đường thẳng  có hệ số góc bằng bao nhiêu?

**- Bài tập củng cố**: Mỗi khẳng định sau đúng hay sai:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Khẳng dịnh | Đúng | Sai |
| 1 | Hệ số góc của đường thẳng  là |  |  |
| 2 | Góc tạo bởi đường thẳng  và trục  là góc nhọn. |  |  |
| 3 | Trong mặt phẳng tọa độ , đường thẳng đi lên từ trái sang phải |  |  |
| 4 | Đường thẳng  có hệ số góc là |  |  |

**c) Sản phẩm:**

- **Tranh luận**: Ta có : . Do đó đường thẳng này có hệ số góc .

Vậy bạn Tròn trả lời đúng.

**- Bài tập củng cố:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Khẳng dịnh | Đúng | Sai |
| 1 | Hệ số góc của đường thẳng  là |  | x |
| 2 | Góc tạo bởi đường thẳng  và trục  là góc nhọn. | x |  |
| 3 | Trong mặt phẳng tọa độ , đường thẳng đi lên từ trái sang phải |  | x |
| 4 | Đường thẳng  có hệ số góc là | x |  |

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS đọc và thực hiện phần Tranh luận (sgk/trang52).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện thảo luận theo cặp đôi.trong thời gian 5 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS trình bày ý kiến trước lớp.  **\* Kết luận, nhận định**  - Để xác định hệ số góc của đường thẳng ta cần đưa về dạng hàm số | - **Tranh luận**:(sgk/trang52) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Hoạt động nhóm làm BT củng cố.  (GV chuẩn bị sẵn phiếu học tập)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Hoạt động nhóm làm BT củng cố.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho các nhóm HS trình bày kết quả và cho ý kiến trước lớp.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét đánh giá Kết quả HĐ của các nhóm.  - Nhấn mạnh Định nghĩa và nhận xét trong bài. | - **Bài tập củng cố**: (ở phần nội dung) |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà.**

- Học thuộc ghi nhớ.

- Bài tập 7.31 (sgk/trang54).

- Chuẩn bị tiết 2 bài “ HỆ SỐ GÓC CỦA ĐƯỜNG THẲNG” (sgk/trang 53).

**Tiết 2**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (8 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Nhớ lại khái niệm hệ số góc của đường thẳng 

**b) Nội dung:**

**Trò chơi** “Ai nhanh hơn”.

Luật chơi: Có 5 câu hỏi, mỗi nhóm chọn ra 1 bạn đại diện tham gia trò chơi (hoặc chơi cả nhóm). Khi câu hỏi đưa ra, nhóm nào có tín hiệu trước được quyền trả lời trước. Mỗi câu trả lời đúng giải thích đúng, rõ ràng được 10 điểm. Đáp án đúng giải thích sai trừ 5 điểm. Kết thúc trò chơi nhóm nào được nhiều điểm hơn thì thắng cuộc.

**Câu 1:** Hệ số góc của đường thẳng  là

A. . B. . C. . D. .

**Câu 2:** Đường thẳng **** có hệ số góc là

A. . B. . C. . D. .

**Câu 3:** Hệ số góc của đường thẳng  trên hình vẽ là



A. Số âm. B. Số dương. C. . D. .

**Câu 4:** Góc tạo bởi đường thẳng **** và trục là

A. góc nhọn. B. góc vuông. C. góc tù. D. góc bẹt.

**Câu 5:** Hàm sốbậc nhất có đồ thị là đường thẳng có hệ số góc bằng 2 và đi qua điểm là

A. . B. . C. . D. .

**c) Sản phẩm:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | C | B | C | D |

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV giới thiệu trò chơi “Ai nhanh hơn” và chủ trò (1 HS)  - Mỗi nhóm chọn ra 1 bạn đại diện tham gia trò chơi (hoặc chơi cả nhóm).  -HS ra tín hiệu trả lời câu hỏi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Thực hiện theo sự dẫn dắt của chủ trò  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Tranh luận, giải thích đáp án.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét hoạt động. Chốt ghi nhớ. | Trò chơi “Ai nhanh hơn”  **Ghi nhớ:**  **-** Ta gọi  là hệsố góc của đường thẳng .  - Khi  đường thẳng  đi lên từ trái sang phải. Góc tạo bởi đường thẳng này và trục  là góc nhọn.  - Khi  đường thẳng  đi xuống từ trái sang phải. Góc tạo bởi đường thẳng này và trục là góc tù. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1. Nhận biết hai đường thẳng song song(10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

**-** Dựa vàohình vẽ để suy ra vị trí hai đường thẳng song song từ đó rút ra mối liên hệ giữa các hệ số góc của hai đường thẳng song song.

- Nhận biết được hai đường thẳng song song, trùng nhau thông qua hệ số góc của hai đường thẳng.

**b) Nội dung:** HS hoàn thành các nhiệm vụ sau:

**2.1.1.** **HĐ3:** (SGK-trang 53)

**2.1.2.** **Câu hỏi**: Tìm các cặp đường thẳng song song? (SGK-trang 53)

**2.1. 3.** **Ví dụ 2**: Tìm các giá trị của m để hai đường thẳng song song.

**c) Sản phẩm:**

**2.1.1.** **HĐ3**:

\*Vẽ đường thẳng 

Cho  ta được điểm 

Cho  ta được điểm 

Kẻ đường thẳng  đi qua hai điểm  và 

\*Vẽ đường thẳng 

Cho  ta được điểm  thuộc trục .

Cho  ta được điển  thuộc trục .

Kẻ đường thẳng  đi qua hai điểm  và 



**2.1.2.** Các cặp đường thẳng song song là:

 và ;  và .

**2.1.3.** **Ví dụ 2**: Vì đường thẳng  song song với đường thẳng  nên ta có: .

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng Hình 1 để giới thiệu cho HS về hai đường thẳng song song (hai góc tạo bởi hai đường thẳng với trục  bằng nhau) và giao nhiệm vụ:  **2.1.1 HĐ3:** (SGK-trang 53)  **2.1.2Câu hỏi**: (SGK-trang 53)  **2.1.3** **Ví dụ 2**: (SGK-trang 53)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân, trả lời HĐ3 và rút ra nhận xét.  - HS hoạt động nhóm đôi trả lời câu hỏi bằng cách nhận xét về hệ số góc.  - HS làm việc cá nhân, trả lời VD 2 bằng cách sử dụng điều kiện về hệ số góc của hai đường thẳng song song.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV huy động tinh thần xung phong của HS; gọi 1-2 HS có nhận xét phát biểu tại chỗ.  - GV cho một nhóm trình bày kêt quả trả lời câu hỏi. Các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - GV cho một HS trình bày VD 2. HS khác nhận xét.  - GV tổ chức cho HS thảo luận: vì sao hai đường thẳng có cùng hệ số góc thì song song hoặc trùng nhau?  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại: Muốn nhận biết hai đường thẳng song song ta so sánh các hệ số theo nhận xét:  - Hai đường thẳng  và song song với nhau khi  và ngược lại.  - Hai đường thẳng  và trùng nhau khi  và ngược lại. | **2. Đường thẳng song song và đường thẳng cắt nhau**  **HĐ3**:  **Nhận xét:**  - Hai đường thẳng  và  song song với nhau khi  và ngược lại.  - Hai đường thẳng  và  trùng nhau khi  và ngược lại.  **Câu hỏi**: (SGK-trang 53)  **Ví dụ 2:** (sgk/trang53) |

**Hoạt động 2.2. Nhận biết hai đường thẳng cắt nhau (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận biết được hai đường thẳng cắt nhau thông qua so sánh hệ số góc của hai đường thẳng.

**b) Nội dung:** HS hoàn thành các nhiệm vụ sau:

**2.2.1.** **HĐ4**: (SGK-trang 53)

**2.2.2.** **Câu hỏi**: (SGK-trang 53)

**2.2.3.** **Ví dụ 3**: (SGK-trang 53)

**c) Sản phẩm:**

**2.2.1. HĐ4:** Ta có  nên hai đường thẳng  và  có hệ số góc khác nhau nên không song song, không trùng nhau.

**2.2.2. Câu hỏi**: Các cặp đường thẳng cắt nhau là:

 và 

 và 

 và 

**2.2.3.** **Ví dụ 3**: Để đường thẳng  cắt đường thẳng 

Thì .

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ:  **2.2.1** **HĐ4**: (SGK-trang 53)  **2.2.2 Câu hỏi**: (SGK-trang 53)  **2.2.3 Ví dụ 3**: (SGK-trang 53)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - 1 HS lên bảng thực hiện HĐ4 và thảo luận cặp đôi rút ra nhận xét.  - HS hoạt động nhóm đôi câu hỏi bằng cách nhận xét về hệ số góc.  - HS thực hiện VD 3 bằng cách so sánh hệ số góc của hai đường thẳng cho trước.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV huy động tinh thần xung phong của HS; gọi 1-2 HS có nhận xét phát biểu tại chỗ.  - GV cho một nhóm trình bày kêt quả trả lời câu hỏi. Các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - GV cho một HS trình bày VD 3. HS khác nhận xét.  - GV tổ chức cho HS thảo luận: Vì sao hai đường thẳng có hệ số góc khác nhau thì cắt nhau?  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại kiến thức:  Hai đường thẳng  và  - song song với nhau khi  và ngược lại.  - trùng nhau khi  và ngược lại.  - cắt nhau khi  và ngược lại. | **2.2.1 HĐ4**:(sgk/trang53)  **Nhận xét:**  - Hai đường thẳng  và cắt nhau khi  và ngược lại.  **2.2.2 Câu hỏi**: (SGK-trang 53)  **2.2.3 Ví dụ 3.** (sgk/trang53) |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Củng cố kĩ năng sử dụng điều kiện về hệ số góc của cặp đường thẳng cắt nhau.

**b) Nội dung:**

**3.1. Luyện tập 2:** (sgk/trang54)

**3.2 Bài tập 7.35** (sgk/trang54)

**c) Sản phẩm:**

**3.1. Luyện tập 2**: ĐK: .

a) Hai đường thẳng song song với nhau khi:

 (Thỏa mãn ĐK)

b) Hai đường thẳng cắt nhau khi 

Kết hợp ĐK tìm được .

**3.2. Bài tập 7.35** (sgk/trang54)

a) Vẽ hai đường thẳng đã cho trên cùng mặt phẳng toạ độ.

\*Vẽ đường thẳng .

Cho  ta được điểm .

Kẻ đường thẳng  đi qua hai điểm  và .

\*Vẽ đường thẳng 

Cho  ta được điểm thuộc trục .

Cho ta được điểm  thuộc trục .

Kẻ đường thẳng  đi qua hai điểm và 



b) Xét phương trình hoành độ:





Vậy hai đường thẳng đã cho cắt nhau tại điểm .

c) Gọi  là giao điểm của đường thẳng  và trục , suy ra 

Gọi  là giao điểm của đường thẳng  và trục , suy ra .

Ta có  vuông cân tại  có  là phân giác nên cũng là đường cao . Tức là hai đường thẳng  và  vuông góc.

d) Ta có:.

Hai đường thẳng vuông góc có tích hai hệ số góc bằng .

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS đọc và thực hiện phần luyện tập 2 (sgk/trang54)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân.  - GV hỗ trợ nếu cần.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS lên bảng trình bày.  - HS khác nhận xét  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét và chốt cách làm.  - GV nhấn mạnh kiên thức. | **Luyện tập 2.** (sgk/trang54) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS đọc và thực hiện bài tập 7.35 (sgk/trang54)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc nhóm.(chia lớp thành 4 nhóm)  - GV hỗ trợ nếu cần.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS các nhóm khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét và chốt cách làm.  - GV nhấn mạnh nhận xét. | **Bài tập 7.35** (sgk/trang54)  **Nhận xét:** Hai đường thẳng  và  vuông góc với nhau khi . |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (7 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Nâng cao kĩ năng nhận biết sự liên hệ giữa hệ số góc với sự liên hệ với vị trí tương đối của hai đường thẳng.

- Học sinh vận dụng kiến thức được học để giải quyết tình huống mở đầu.

**b) Nội dung:**

**4.1. Thử thách nhỏ:** (sgk/trang54)

**4.2. Vận dụng:** (sgk/trang54)

**c) Sản phẩm:**

**4.1. Tranh luận:** Nhận xét được hai đường thẳng phân biệt với cùng hệ số góc chỉ có thể song song với nhau nên không thể cùng giao điểm với trục  hoặc .

**4.2. Vận dụng:** Cách làm của anh Pi là nhận biết hai đường thẳng song song hay cắt nhau thông qua so sánh hệ số góc của hai đường thẳng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS đọc và thực hiện phần 4.1.Thử thách nhỏ (sgk/trang54)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS nêu ý kiến, tranh luận.  **\* Kết luận, nhận định**  **-** GV nhận xét và chốt đáp án. | - **Thử thách nhỏ**:(sgk/trang54)  - **Nhận xét**: hai đường thẳng phân biệt với cùng hệ số góc chỉ có thể song song với nhau nên không thể cùng giao điểm với trục  hoặc . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS đọc và thực hiện phần **4.2. Vận dụng:** (sgk/trang54)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện làm việc cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS nêu ý kiến, tranh luận.  **\* Kết luận, nhận định**  **-** GV nhận xét và chốt kiến thức. | - **Vận dụng** :(sgk/trang54)  **- Ghi nhớ:**  Nhận biết hai đường thẳng song song thông qua so sánh hệ số góc của hai đường thẳng.  Hai đường thẳng  và :  + Song song với nhau khi  và ngược lại.  + Trùng nhau khi  và ngược lại.  + Cắt nhau khi  và ngược lại.  + Vuông góc với nhau khi . |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà.**

- Học thuộc ghi nhớ.

- Bài tập 7.30, 7.31, 7.32, 7.33, 7.34 (sgk/trang54).

- Chuẩn bị bài “ LUYỆN TẬP CHUNG” (sgk/trang55).